

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN XUÂN LỘC  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **34/2022/HS-ST**  
Ngày: 29-3-2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Võ Anh Dũng**.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Phạm Quang Nghĩa**.

2. Bà **Đỗ Thị Thu Hà**.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Đinh Thị Hạ** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:**  
Bà **Võ Thị Thúy** – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022, tại Tòa án nhân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2022/HSST ngày 23 tháng 02 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

**TÔN MOHAMED K (G)**, sinh năm: 1993, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Ấp 4, xã XH, huyện XL, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Chăm; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Hồi Giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tôn Mohamed S, sinh năm: 1971 và bà Lê Thị Kim N, sinh năm: 1977; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không;

Tiền sự: Có 01 tiền sự (Tại Quyết định số 99/QĐ-XPHC ngày 25-6-2021 Công an xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt bị cáo 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”).

Nhân thân:

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2012/HSST ngày 25-5-2012 Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 30-11-2012.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2015/HSST Ngày 13-02-2015 Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, chấp hành xong ngày 08-10-2015.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày **02-12-2021** đến nay.

*(Có mặt tại phiên tòa)*

+ Bị hại: Anh **Hô S**, sinh năm: 1979. *(Có mặt)*

Địa chỉ: Ấp 4, xã XH, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị **Ngô Thị Kim L**, sinh năm: 1973. *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Tổ 6C, khu phố R, phường B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

- Người làm chứng:

1. Ông **Lê Duy H**, sinh năm: 1965. *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp 1, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh **Trần Duy Đ**, sinh năm: 1980. *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp 1, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ, ngày 29-11-2021, bị cáo Tôn Mohamed K đi bộ ngang qua vườn trồng thanh long của anh Hô S thuộc ấp 4, xã XH, huyện XL, tỉnh Đồng Nai nhìn thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Boss, mang biển số 60T3-3473 của anh Hô S không có người trông coi, bị cáo đi đến kiểm tra thấy xe không khóa cổ, liền đẩy xe đi khoảng 100m, tháo dây điện nguồn, đạp nổ máy chạy đến khu vực đường bê tông vào công ty AK, sử dụng kèm có sẵn trên xe tháo biển số vứt bỏ trong vườn trà. Sau đó bị cáo điều khiển xe chạy vào khu vực ấp 4, xã XH lấy 01 cây sắt xà gồ dài 3m, để trong vườn trà (chưa xác định được chủ sở hữu), chõ cây sắt đến cửa hàng mua bán phế liệu của ông Lê Duy H bán. Anh Trần Duy Đ nhìn thấy, nghi vấn bị cáo trộm cắp cây sắt nên vào hỏi bị cáo nguồn gốc cây sắt ở đâu và điện thoại báo cho Công an xã Xuân Tâm đến kiểm tra. Nghe anh Trần Duy Đ điện thoại báo Công an, bị cáo bỏ chạy để lại xe mô tô và cây sắt tại cửa hàng mua bán phế liệu. Công an xã XT, huyện XL đến lập biên bản và tạm giữ tang vật.

Trị giá 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Boss, màu nâu, mang biển số 60T3-3473 là 5.000.000 đồng; 01 cây sắt xà gồ dài 3m, ngang 15cm, nặng 20kg, đã qua sử dụng là 140.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị cáo lấy là 5.140.000 (Năm triệu một trăm bốn mươi nghìn) đồng.

#### **Vật chứng vụ án:**

- 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Boss, màu nâu, mang biển số 60T3-3473, là tài sản của anh Hô S Công an huyện Xuân Lộc đã trả lại cho anh;

- 01 (Một) cây sắt xà gồ dài 3m, ngang 15cm, nặng 20kg, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã tiến hành xác minh và thông báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa xác định được.

Bản Cáo trạng số **31/CT-VKSXL** ngày 23-02-2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Tôn Mohamed K về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo Khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Tôn Mohamed K khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung Cáo trạng mô tả. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Tôn Mohamed K.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi và trả lại cho bị hại; bị cáo là dân tộc thiểu số, không biết chữ, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tôn Mohamed K phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng Khoản 1, Điều 173; Điểm s, khoản 1, Điều 51; khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015: Tuyên phạt bị cáo từ **01 năm 6 tháng đến 02 năm** tù.

Ý kiến của bị hại anh Hô S: Anh đã nhận lại Tài sản, không có yêu cầu bồi thường, anh mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Ngô Thị Kim L: Chiếc xe mô tô mang biển số 60T3-3473 trước đây là của chị nhưng chị đã bán vào năm 2007, chị không có yêu cầu gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Tôn Mohamed K khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, thể

hiện: Vào khoảng 09 giờ, ngày 29-11-2021, tại ấp 4, xã XH, huyện XL, tỉnh Đồng Nai, thấy không có người trông coi nên Tôn Mohamed K đã lén lút lấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Boss, màu nâu, mang biển số 60T3-3473, trị giá 5.000.000 đồng của anh Hô S và lấy 01 cây sắt xà gồ dài 3m, nặng 20kg trị giá 140.000 đồng, chưa xác minh được chủ sở hữu. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Tôn Mohamed K phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của anh Hô S, nên cần đưa ra xét xử và áp dụng mức hình phạt nghiêm, nhằm răn đe bị cáo và để giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] *Về tình tiết định khung hình phạt:*

Bị cáo Tôn Mohamed K lấy trộm tài sản trị giá 5.140.000.000 đồng (thuộc phạm vi trên 2.000.000 đồng và dưới 50.000.000 đồng), nên bị xét xử theo Khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gây thiệt hại không lớn; bị cáo là dân tộc thiểu số, không biết chữ; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm h, s, khoản 1, Điều 51, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, nên cũng xem xét cho bị cáo trong khi quyết định hình phạt.

[5] *Về dân sự:*

Anh Hô S đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường, nên không xét.

[6] *Về vật chứng:*

- 01 (Một) cây sắt xà gồ dài 3m, ngang 15cm, nặng 20kg, chưa xác định được chủ sở hữu nên tạm giữ để tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] *Về án phí:*

Bị cáo Tôn Mohamed K phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.  
*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Tôn Mohamed K** phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Áp dụng Khoản 1, Điều 173; Điểm h, s, khoản 1, Điều 51, khoản 2, Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí.

**Xử phạt: Tôn Mohamed K – 01** (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày **02-12-2021**.

**2. Về vật chứng:**

Giao cho Công an huyện Xuân Lộc 01 (Một) cây sắt xà gồ dài 3m, ngang 15cm, nặng 20kg, tiếp tục xác minh chủ sở hữu và xử lý theo quy định của pháp luật.

**3. Về án phí:**

Bị cáo Tôn Mohamed K phải nộp **200.000** (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo đối với bản án:** Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận bản án.

***Nơi nhận:***

- TAND. Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND. Tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự H.Xuân Lộc;
- UBND xã XH;
- Bị cáo; các đương sự;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Anh Dũng**